

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường”

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 18/2015/TT-BTNMT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường”;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia và Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền,

QUYẾT ĐỊNH:

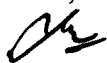
Điều 1. Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường” cho 89 cá nhân thuộc Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, vì đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Tài nguyên và Môi trường (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền, Giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT, TĐKTTT (T06b).



DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

"Vì sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường"

(Kèm theo Quyết định số ~~2467~~ QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 11 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

1. Ông Hồ Phi Thành, Phó Chánh Văn phòng, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
2. Ông Phan Kim Việt, Nhân viên Bảo vệ, Văn phòng Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
3. Bà Khúc Thị Hoa, Nhân viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
4. Ông Đoàn Tất Thái, Phó Trưởng phòng Quản lý mạng lưới trạm, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
5. Ông Nguyễn Trọng Nhận, Kiểm soát viên, Phòng Quản lý mạng lưới trạm, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
6. Bà Đỗ Thị Nin, Kiểm soát viên, Phòng Quản lý mạng lưới trạm, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
7. Ông Đào Văn Vinh, Tổ trưởng tổ Khí tượng, Phòng Quản lý mạng lưới trạm, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
8. Ông Hà Văn Bình, Kỹ sư, Phòng Thông tin và Dữ liệu KTTV, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
9. Bà Hoàng Thị Huệ, Kỹ thuật viên, Phòng Thông tin và Dữ liệu KTTV, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
10. Ông Nguyễn Đình Thuật, Trưởng phòng Dự báo, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
11. Ông Nguyễn Hồng Sinh, Phó Trưởng phòng Dự báo, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
12. Ông Nghiêm Minh Điện, Dự báo viên, Phòng Dự báo, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
13. Ông Vũ Văn Thanh, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Cửa Cấm, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
14. Bà Đinh Thị Lan Hương, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Cửa Cấm, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.
15. Ông Nguyễn Trọng Thành, Trưởng trạm Rađa Thời tiết Phù Liễn, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.



16. Ông Nguyễn Ngọc Minh, Quan trắc viên, Trường trạm Khí tượng Phù Liễn, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

17. Ông Nguyễn Như Trọng, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Cửa Cấm, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

18. Bà Nguyễn Thị Ngoan, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Hải văn Hòn Dấu, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

19. Ông Phạm Văn Đoán, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Trung Trang, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

20. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Trung Trang, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

21. Bà Nguyễn Thị Hồng Vân, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Trung Trang, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

22. Bà Nguyễn Thị Cam, Trưởng trạm Thủy văn Chanh Chủ, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

23. Ông Nguyễn Thượng Thanh, Phó Giám đốc Đài KTTV tỉnh Bắc Ninh, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

24. Ông Nguyễn Văn Lâm, Dự báo viên, Đài KTTV tỉnh Bắc Ninh, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

25. Ông Hà Việt Hùng, Phó Giám đốc Đài KTTV tỉnh Bắc Giang, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

26. Ông Nguyễn Văn Nhật, Trưởng trạm Khí tượng Hiệp Hòa, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

27. Ông Vi Văn Sin, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Sơn Động, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

28. Ông Đỗ Đăng Hoài, Phó Trưởng trạm Thủy văn Chũ Môi trường, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

29. Ông Trịnh Văn Kiên, Kiểm sát viên, Đài KTTV tỉnh Bắc Giang, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

30. Ông Hoàng Văn Khánh, Dự báo viên, Đài KTTV tỉnh Lạng Sơn, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

31. Ông Giang Thanh Hải, Trưởng trạm Thủy văn Lạng Sơn, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

32. Ông Ma Văn Hạnh, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Thất Khê, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

33. Bà Hoàng Thị Hiệu, Dự báo viên Đài KTTV Lạng Sơn, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.



34. Bà Nông Thị Cảnh, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Đình Lập, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

35. Bà Phạm Thị Nụ, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Lạng Sơn, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

36. Bà Ma Thúy Mười, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Vân Mịch, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

37. Ông Trịnh Hải Dương, Dự báo viên chính, Đài KTTV tỉnh Quảng Ninh, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

38. Bà Tạ Thị Nhài, Quan trắc viên, Trạm KTHV và Môi trường Bãi Cháy, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

39. Bà Vũ Thị Trường, Trưởng trạm Khí tượng Hải văn và Môi trường Bãi Cháy, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

40. Bà Phạm Thị Phương, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Hải văn và Môi trường Bãi Cháy, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

41. Bà Vũ Thị Liên, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Tiên Yên, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

42. Ông Trần Xuân Vàng, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Bình Liêu, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

43. Bà Nguyễn Lan Anh, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Nông nghiệp Uông Bí, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

44. Bà Phan Văn Huyền, Dự báo viên, Đài KTTV tỉnh Cao Bằng, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

45. Ông Đỗ Mạnh Kiên, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Bảo Lạc, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

46. Bà Nông Thị Lựu, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Nguyên Bình, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

47. Bà Phan Thị Phương Hào, Kiểm soát viên, Đài KTTV tỉnh Cao Bằng, Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

48. Ông Vũ Thanh Long, Giám đốc Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

49. Ông Phạm Thế Thế, Phó Giám đốc Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

50. Ông Nguyễn Hữu Thệ, Lái xe, Văn phòng Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

51. Ông Nhữ Thanh Sơn, Lái xe, Văn phòng Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.



52. Bà Phạm Thị Thanh Thủy, Viên chức, Văn phòng Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

53. Ông Cầm Long Thiên, Nhân viên bảo vệ, Văn phòng Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

54. Ông Nguyễn Đại Thắng, Viên chức, Văn phòng Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

55. Bà Hoàng Thị Oanh, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

56. Bà Nguyễn Thị Hằng, Nhân viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

57. Ông Phan Văn Cường, Phó Trưởng Phòng Dự báo, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

58. Bà Lò Thị Hồng Diệp, Dự báo viên, Phòng Dự báo, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

59. Ông Trần Văn Quý, Phó Trưởng phòng Quản lý mạng lưới trạm, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

60. Bà Lê Thu Hà, Kiểm soát viên Khí tượng, Phòng QLMLT, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

61. Bà Nguyễn Thị Thơm, Kiểm soát viên, Phòng Quản lý mạng lưới trạm, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

62. Ông Lý Đức Hạnh, Kiểm soát viên, Phòng Quản lý mạng lưới trạm, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

63. Ông Trần Anh Tuấn, Phó Trưởng phòng Thông tin và Dữ liệu KTTV, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

64. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Nhân viên, Phòng Thông tin và Dữ liệu KTTV, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

65. Bà Nguyễn Thị Bích Hương, Kỹ thuật viên, Phòng Thông tin và Dữ liệu KTTV, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

66. Ông Nguyễn Văn Hoàn, Viên chức, Phòng Thông tin và Dữ liệu KTTV, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

67. Bà Bé Thị Chuyền, Trưởng trạm Thủy văn Tạ Bú, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

68. Ông Hoàng Chí Thanh, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Tạ Bú, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

69. Ông Trần Văn Lực, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Tạ Bú, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.



70. Bà Nguyễn Thị Ngừng, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Sông Mã, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

71. Bà Dương Thị Thu, Trưởng trạm Khí tượng Bắc Yên, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

72. Bà Hà Thị Sơn, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Bắc Yên, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

73. Bà Lê Thị Hồng Hà, Dự báo viên, Đài KTTV tỉnh Điện Biên, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

74. Bà Trần Thị Phương Hoa, Viên chức, Đài KTTV tỉnh Điện Biên, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

75. Bà Nguyễn Thị Hậu, Quan trắc viên, Trạm Thám không Vô tuyến Điện Biên, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

76. Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Quan trắc viên, Trạm Thám không Vô tuyến Điện Biên, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

77. Bà Nguyễn Thị Ngọc, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Điện Biên, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

78. Bà Phạm Thị Hòa, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Điện Biên, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

79. Ông Nguyễn Ngọc Việt, Giám đốc Đài KTTV tỉnh Hòa Bình, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

80. Ông Vũ Hồng Quân, Phó Giám đốc Đài KTTV tỉnh Hòa Bình, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

81. Ông Nguyễn Trọng Vũ, Phó Giám đốc Đài KTTV tỉnh Điện Biên, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

82. Bà Đinh Thị Yến, Viên chức, Đài KTTV tỉnh Điện Biên, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

83. Bà Vi Thị Thúy, Viên chức, Đài KTTV tỉnh Hòa Bình, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

84. Bà Đỗ Thị Hải, Kiểm soát viên, Đài KTTV tỉnh Hòa Bình, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

85. Ông Trương Hữu Điền, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Hòa Bình, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

86. Bà Nguyễn Thị Hào, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Hòa Bình, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

87. Ông Kim Ngọc Hoàn, Trưởng trạm Thủy văn Hòa Bình, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

05

88. Bà Nguyễn Kim Dung, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Hòa Bình, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia.

89. Bà Nguyễn Thị Hương, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Lâm Sơn, Đài KTTV khu vực Tây Bắc, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia./.



